

Số: 278 /BC-UBND

Tủa Chùa, ngày 21 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSDP 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp điều hành dự toán thu, chi 6 tháng cuối năm 2024

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Công văn 1049/STC-QLNS ngày 24/5/2024 của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Tủa Chùa về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

Căn Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tủa Chùa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024.

UBND huyện Tủa Chùa báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp điều hành dự toán thu, chi 6 tháng cuối năm 2024, như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

A. THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện đến ngày 15/6/2024: 415.860 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 414.550 triệu đồng, đạt 56% dự toán tỉnh và huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 17%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 452.181 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 450.877 triệu đồng, đạt 60% dự toán tỉnh và huyện giao, cụ thể:

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Thực hiện đến ngày 15/6/2024: 12.697 triệu đồng, đạt 77% dự toán tỉnh giao và đạt 73% dự toán huyện giao; so với

cùng kỳ năm 2023 tăng 30%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 13.000 triệu đồng, đạt 79% dự toán tỉnh giao và đạt 75% dự toán huyện giao, chi tiết:

1. Thu từ khu vực CTN, dịch vụ ngoài quốc doanh: Thực hiện 5.539 triệu đồng, đạt 68% dự toán tỉnh giao và đạt 63% dự toán huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 30%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 5.589 triệu đồng, đạt 68% dự toán tỉnh giao và đạt 64% dự toán huyện giao.

2. Lệ phí trước bạ: Thực hiện 1.642 triệu đồng, đạt 68% dự toán tỉnh giao và đạt 65% dự toán huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 5%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 1.720 triệu đồng, đạt 72% dự toán tỉnh giao và đạt 68% dự toán huyện giao.

3. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Thực hiện 18 triệu đồng, đạt 36% dự toán tỉnh và huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 39%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 30 triệu đồng, đạt 60% dự toán tỉnh và huyện giao.

4. Thuế thu nhập cá nhân: Thực hiện 796 triệu đồng, đạt 64% dự toán tỉnh giao và đạt 61% dự toán huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 24%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 800 triệu đồng, đạt 64% dự toán tỉnh giao và đạt 61% dự toán huyện giao.

5. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Thực hiện 1.198 triệu đồng, đạt 171% dự toán tỉnh và huyện giao, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 135%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 1.198 triệu đồng, đạt 171% dự toán tỉnh và huyện giao.

6. Phí và lệ phí: Thực hiện 808 triệu đồng, đạt 115% dự toán tỉnh giao và đạt 112% dự toán huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 75%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 814 triệu đồng, đạt 116% dự toán tỉnh giao và đạt 113% dự toán huyện giao.

7. Thu tiền sử dụng đất: Thực hiện 681 triệu đồng, đạt 136% dự toán tỉnh và huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 14%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 687 triệu đồng, đạt 137% dự toán tỉnh và huyện giao.

8. Tiền thuê mặt đất, mặt nước: Thực hiện 138 triệu đồng, đạt 20% dự toán tỉnh và huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 16%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 220 triệu đồng, đạt 31% dự toán tỉnh và huyện giao.

9. Thu khác ngân sách: Thực hiện 1.872 triệu đồng, đạt 94% dự toán tỉnh giao và đạt 88% dự toán huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 83%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 1.938 triệu đồng, đạt 97% dự toán tỉnh giao và đạt 91% dự toán huyện giao.

10. Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: Thực hiện 5 triệu đồng. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 5 triệu đồng.

II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh: Thực hiện: 330.000 triệu đồng, đạt 45% dự toán tỉnh và huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 18%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 366.018 triệu đồng, đạt 50% dự toán tỉnh và huyện giao, bao gồm:

- Thu bổ sung cân đối ngân sách: Thực hiện 270.000 triệu đồng, đạt 46% dự toán tỉnh và huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 13%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 291.018 triệu đồng, đạt 50% dự toán tỉnh và đạt huyện giao.

- Thu bổ sung có mục tiêu: Thực hiện 60.000 triệu đồng, đạt 40% dự toán tỉnh và huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 46%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 75.000 triệu đồng, đạt 50% dự toán tỉnh và huyện giao.

III. Thu chuyển nguồn ngân sách: Thực hiện 73.163 triệu đồng (bao gồm: Ngân sách huyện 56.126,3 triệu đồng; Ngân sách xã 17.036,7 triệu đồng), tăng 11% so với năm 2023, cụ thể:

- **Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công:** 13.790,4 triệu đồng, bao gồm:

+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 1.262,7 triệu đồng, (bao gồm: Cải tạo, nâng cấp đường nội thôn Sông Ún, xã Mường Báng 925,1 triệu đồng; Cải tạo, nâng cấp đường nội thôn Phai Tung, xã Mường Báng 337,6 triệu đồng).

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 5.572,1 triệu đồng, (bao gồm: Nâng cấp tuyến đường Xá Nhè - Mường Đun 3.239,4 triệu đồng; Sửa chữa, nâng cấp nước sinh hoạt trung tâm xã Tả Phìn, Tả Sìn Thàng và các bản lân cận 227,6 triệu đồng; Nâng cấp tuyến đường Lâu Cầu Phình (xã Lao Xả Phình)- Làng Sảng (xã Tả Sìn Thàng) 2.105,1 triệu đồng).

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi : 6.955,5 triệu đồng, (bao gồm: Nâng cấp tuyến đường nội thôn Nà Sa từ ông Thào A Lữ đến nhà ông Giàng A Hạng xã Tả Phìn 466,8 triệu đồng; Nâng cấp tuyến đường từ trung tâm xã - thôn Háng Là xã Sín Chải 1.816,3 triệu đồng; Bổ sung, nâng cấp trường Tiểu học và THCS Lao Xả Phình xã Lao Xả Phình 2.208,3 triệu đồng; Bổ sung, nâng cấp trường Tiểu học và THCS trên địa bàn xã Tả Phìn 1.295,5 triệu đồng; Đường Nhà Pông Chua đi thôn 3 xã Sính Phình 1.168,6 triệu đồng).

- **Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội:** 11.083,8 triệu đồng, (bao gồm: Tăng thu ngân sách địa phương năm 2023 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024: 7.670 triệu đồng; Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (tại Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh Điện Biên): 1.600 triệu đồng; tiền lương còn dư các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn: 1.813,8 triệu đồng).

- **Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước:** 387,1 triệu đồng (bao gồm: UBMTTQ huyện: 17 triệu đồng; Trường PTDTBT THCS Trung Thu: 69,2 triệu đồng; Phòng Dân tộc: 20 triệu đồng; Trường PTDTBT TH Mường Báng: 0,2 triệu đồng; Trường Tiểu học Tủa Thàng số 2: 0,3 triệu đồng; Ban chấp hành Hội phụ nữ: 0,3 triệu đồng; Ban chấp hành Hội nông dân: 66,7 triệu đồng; Ban chấp hành Hội cựu chiến binh: 0,9 triệu đồng; Ngân sách xã 212,4 triệu đồng).

- Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm thực hiện dự toán 5.913,3 triệu đồng (bao gồm: Kinh phí để thực hiện chi trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ: 3.926 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: 1.000 triệu đồng; Nguồn dự phòng ngân sách huyện: 137,4 triệu đồng; Kinh phí mua sắm, sửa chữa: 500 triệu đồng; Kinh phí để thực hiện chính sách theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ: 220,8 triệu đồng; Kinh phí để thực hiện chính sách giáo dục đối với người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC: 84,3 triệu đồng; Kinh phí để thực hiện chính sách theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ: 44,8 triệu đồng).

- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật Ngân sách Nhà nước được cấp có thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm sau 4.099 đồng (bao gồm: Số tăng thu ngân sách năm 2021 chưa phân bổ 236 triệu đồng; Số tăng thu ngân sách năm 2022 chưa phân bổ 1.165 triệu đồng; Số tăng thu ngân sách năm 2022 chưa phân bổ 2.698 triệu đồng).

- Kinh phí khác theo quy định của pháp luật (Theo quy định khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2023 của Quốc hội về dự toán NSNN năm 2023; khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội về dự toán NSNN năm 2024 và Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội) 37.845 triệu đồng (bao gồm: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững vốn sự nghiệp 14.609 triệu đồng; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vốn sự nghiệp 22.358 triệu đồng; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới vốn sự nghiệp 878 triệu đồng).

(chi tiết tại phụ biểu số 01 đính kèm)

B. THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 15/6/2024: 311.627 triệu đồng, đạt 42% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 11%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 345.100 triệu đồng đạt 46% dự toán giao, chi tiết các khoản chi như sau:

I. Chi cân đối ngân sách địa phương: Thực hiện 257.175 triệu đồng, đạt 43% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 100%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 272.994 triệu đồng đạt 46% dự toán giao, trong đó:

1. Chi đầu tư: Thực hiện 5.066 triệu đồng, đạt 28% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 34%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 6.895 triệu đồng đạt 34% dự toán giao.

2. Chi thường xuyên: Thực hiện 252.109 triệu đồng, đạt 45% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 4%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 266.099 triệu đồng đạt 47% dự toán giao, cụ thể các lĩnh vực chi như sau:

- Chi quốc phòng: Thực hiện 5.466 triệu đồng, đạt 52% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 5%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 5.975 triệu đồng, đạt 56% dự toán giao.

- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: Thực hiện 2.357 triệu đồng, đạt 35% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 75%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 2.850 triệu đồng, đạt 42% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: Thực hiện 164.265 triệu đồng, đạt 46% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 13%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 170.586 triệu đồng, đạt 48% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Thực hiện 98 triệu đồng, đạt 22% dự toán giao; Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 128 triệu đồng, đạt 29% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình: Thực hiện 3.574 triệu đồng, đạt 45% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 45%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 3.828 triệu đồng, đạt 48% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp môi trường: Thực hiện 568 triệu đồng, đạt 23% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 1%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 1.000 triệu đồng, đạt 40% dự toán giao.

- Chi đảm bảo xã hội: Thực hiện 10.577 triệu đồng, đạt 37% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 75%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 11.523 triệu đồng, đạt 40% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp kinh tế: Thực hiện 17.699 triệu đồng, đạt 46% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 67%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 18.349 triệu đồng, đạt 47% dự toán giao.

- Chi quản lý hành chính: Thực hiện 46.705 triệu đồng, đạt 43% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 5%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 51.060 triệu đồng, đạt 47% dự toán giao.

- Chi hỗ trợ các đơn vị: Thực hiện 800 triệu đồng, đạt 96% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 60%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 800 triệu đồng, đạt 96% dự toán giao.

3. Chi từ nguồn tăng thu trên địa bàn: Chưa thực hiện.

4. Dự phòng ngân sách: Thực hiện 2.550 triệu đồng, đạt 21% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 20%, (bao gồm: Khắc phục hậu quả thiên tai sửa chữa tường bao Huyện ủy 150 triệu đồng; Kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn huyện 700 triệu đồng; Khắc phục hậu quả thiên tai sửa chữa tường bao của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện 400 triệu đồng; Khắc phục hậu quả thiên tai tuyến đường từ thôn Nong Hung, xã Mường Báng đi xã Xá Nhè, huyện Tủa Chùa 1.000 triệu đồng; Sửa chữa, Thủy lợi Háng Lòng Dê, thôn 1, xã Lao Xả Phình 300 triệu đồng).

5. Chi khác ngân sách: Thực hiện 280 triệu đồng, đạt 7% dự toán giao, (bao gồm: Nguồn chi khác ngân sách phân bổ 280 triệu đồng; số còn lại 3.744,7 triệu đồng phân bổ chi tiết sau).

6. Nguồn tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương: Chưa thực hiện.

II. Chi Chương trình mục tiêu quốc: Thực hiện 54.452 triệu đồng, đạt 37% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 138%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 72.106 triệu đồng, đạt 48% dự toán giao, cụ thể:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Thực hiện 17.467 triệu đồng, đạt 32% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 198%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 24.933 triệu đồng, đạt 46% dự toán giao, trong đó:

- Vốn đầu tư: Thực hiện 7.421 triệu đồng, đạt 38% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 55%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 9.551 triệu đồng, đạt 49% dự toán giao.

- Vốn sự nghiệp: Thực hiện 10.046 triệu đồng, đạt 28% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 824%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 15.382 triệu đồng, đạt 44% dự toán giao.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Thực hiện 3.723 triệu đồng, đạt 55% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 28%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.382 triệu đồng, đạt 64% dự toán giao, trong đó:

- Vốn đầu tư: Thực hiện 3.621 triệu đồng, đạt 77% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 bằng 27%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.280 triệu đồng, đạt 91% dự toán giao.

- Vốn sự nghiệp: Thực hiện 102 triệu đồng, đạt 5% dự toán giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 102 triệu đồng, đạt 5% dự toán giao.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Thực hiện 33.262 triệu đồng, đạt 38% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 767%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 42.790 triệu đồng, đạt 49% dự toán giao, trong đó:

- Vốn đầu tư: Thực hiện 17.878 triệu đồng, đạt 42% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 902%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 23.995 triệu đồng, đạt 56% dự toán giao.

- Vốn sự nghiệp: Thực hiện 15.384 đồng, đạt 34% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 649%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 18.795 triệu đồng, đạt 42% dự toán giao.

III. Chi thực hiện chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác: Chưa thực hiện.

(chi tiết theo phụ biểu số 02 đính kèm)

C. THU - CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ

1. Thu ngân sách Nhà nước: Tổng thu thực hiện đến ngày 15/6/2024: 76.540 triệu đồng, đạt 56% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 76.586 triệu đồng, đạt 56% dự toán huyện giao.

2. Chi ngân sách nhà nước: Tổng chi thực hiện đến ngày 15/6/2024: 58.691 triệu đồng, đạt 43% dự toán huyện giao, trong đó chi bổ sung cân đối 32.571 triệu đồng, đạt 41% dự toán huyện giao; chi bổ sung có mục tiêu 26.120 triệu đồng, đạt 47% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 62.343 triệu đồng đạt 46% dự toán huyện giao.

3. Chi tiết thu, chi ngân sách cấp xã

3.1. UBND thị trấn Tủa Chùa

- Thu ngân sách: Thực hiện 4.346 triệu đồng, đạt 34% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 688 triệu đồng, đạt 138% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.358 triệu đồng đạt 34% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 2.900 triệu đồng, đạt 23% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.471 triệu đồng đạt 35% dự toán huyện giao.

3.2. UBND xã Mường Báng

- Thu ngân sách: Thực hiện 7.864 triệu đồng, đạt 65% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 9 triệu đồng, đạt 29% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 7.871 triệu đồng đạt 65% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 7.100 triệu đồng, đạt 58% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 7.100 triệu đồng đạt 58% dự toán huyện giao.

3.3. UBND xã Xá Nhè

- Thu ngân sách: Thực hiện 8.269 triệu đồng, đạt 61% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 15 triệu đồng, đạt 30% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 8.274 triệu đồng đạt 61% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 5.521 triệu đồng, đạt 41% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 5.600 triệu đồng đạt 42% dự toán huyện giao.

3.4. UBND xã Mường Đun

- Thu ngân sách: Thực hiện 4.157 triệu đồng, đạt 39% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 18 triệu đồng, đạt 84% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.159 triệu đồng đạt 39% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 3.831 triệu đồng, đạt 36% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.411 triệu đồng đạt 41% dự toán huyện giao.

3.5. UBND xã Tủa Thành

- Thu ngân sách: Thực hiện 10.146 triệu đồng, đạt 91% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 4 triệu đồng, đạt 20% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 10.151 triệu đồng đạt 91% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 7.522 triệu đồng, đạt 67% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 7.522 triệu đồng đạt 67% dự toán huyện giao.

3.6. UBND xã Huổi Sớ

- Thu ngân sách: Thực hiện 4.647 triệu đồng, đạt 50% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 4 triệu đồng, đạt 20% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.647 triệu đồng đạt 50% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 4.111 triệu đồng, đạt 44% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.111 triệu đồng đạt 44% dự toán huyện giao.

3.7. UBND xã Sính Phình

- Thu ngân sách: Thực hiện 7.450 triệu đồng, đạt 56% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 8 triệu đồng, đạt 31% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 7.452 triệu đồng đạt 56% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 4.780 triệu đồng, đạt 36% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 6.030 triệu đồng đạt 45% dự toán huyện giao.

3.8. UBND xã Tả Phìn

- Thu ngân sách: Thực hiện 6.204 triệu đồng, đạt 58% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 14 triệu đồng, đạt 63% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 6.206 triệu đồng đạt 58% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 4.800 triệu đồng, đạt 45% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.800 triệu đồng đạt 45% dự toán huyện giao.

3.9. UBND xã Trung Thu

- Thu ngân sách: Thực hiện 7.242 triệu đồng, đạt 72% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 13 triệu đồng, đạt 65% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 7.244 triệu đồng đạt 72% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 4.928 triệu đồng, đạt 49% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.928 triệu đồng đạt 49% dự toán huyện giao.

3.10. UBND xã Tả Sìn Thàng

- Thu ngân sách: Thực hiện 5.849 triệu đồng, đạt 59% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 27 triệu đồng, đạt 54% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 5.852 triệu đồng đạt 59% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 4.570 triệu đồng, đạt 46% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.570 triệu đồng đạt 46% dự toán huyện giao.

3.11. UBND xã Lao Xả Phình

- Thu ngân sách: Thực hiện 5.396 triệu đồng, đạt 54% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 2 triệu đồng, đạt 10% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 5.399 triệu đồng đạt 54% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 5.000 triệu đồng, đạt 50% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 5.000 triệu đồng đạt 50% dự toán huyện giao.

3.12. UBND xã Sín Chải

- Thu ngân sách: Thực hiện 4.969 triệu đồng, đạt 42% dự toán huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 9 triệu đồng, đạt 33% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 4.969 triệu đồng đạt 42% dự toán huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 3.628 triệu đồng, đạt 30% dự toán huyện giao. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 3.800 triệu đồng đạt 32% dự toán huyện giao.

(chi tiết theo phụ lục biểu số 03, 04, 05 đính kèm)

D. VỀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

Tình hình quyết toán ngân sách năm đối với các đơn vị dự toán và quyết toán ngân sách huyện cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy định hiện hành. Tuy nhiên, trong công tác quyết toán ngân sách còn một số những tồn tại, hạn chế:

+ Một số đơn vị dự toán và UBND các xã, thị trấn chưa lập và nộp báo cáo quyết toán ngân sách đúng thời gian quy định (*tại Công văn số 31/UBND-TCKH ngày 11/01/2024; Công văn số 68/UBND-TCKH ngày 22/01/2024 của UBND huyện*).

+ Việc lập và gửi báo cáo tình hình quản lý tài sản công chưa gửi báo cáo về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để nhập vào phần mềm quản lý tài sản công (*theo Công văn số 1506/UBND-TCKH ngày 15/12/2023; Công văn số 206/UBND-TCKH ngày 15/02/2024 của UBND huyện*), còn UBND xã Lao Xả Phình; Các đơn vị trường học.

Từ những tồn tại hạn chế nêu trên, ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp chuyển nguồn, quyết toán ngân sách địa phương chung của toàn huyện và phần mềm quản lý tài sản công.

E. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về nhiệm vụ thu ngân sách

- Công tác quản lý, điều hành ngân sách cơ bản thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành. Căn cứ Quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và dự toán ngân sách tỉnh giao. UBND huyện thực hiện phân bổ giao dự toán thu ngân sách cho các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định hiện hành trên cơ sở dự toán xây dựng đã lập. Các khoản thu cơ bản sát với tình hình thực tế nguồn thu trên địa bàn huyện do đó kết quả thu ngân sách trên địa bàn thực hiện đến ngày 15/6/2024: 12.697 triệu đồng, đạt 77% dự toán tỉnh giao và đạt 73% dự toán huyện giao; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 30%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024: 13.000 triệu đồng, đạt 79% dự toán tỉnh giao và đạt 75% dự toán huyện giao.

2. Về nhiệm vụ chi ngân sách

- Chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 đã cơ bản đáp ứng được các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và thực hiện các chính sách an sinh xã hội như: Chi trả thực hiện chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, Kinh phí thực hiện chính sách giáo dục đối với người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT - BLĐTBXH-BTC; Hỗ trợ theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; Kinh phí hỗ trợ học sinh bán trú và trường phổ thông bán trú theo Nghị định 116/NĐ-CP, Kinh phí thực hiện Nghị định 81/2021/NĐ-CP.

- Một số nhiệm vụ chi phát sinh như nguồn vốn giao đầu năm nhưng chưa phân bổ chi tiết, nguồn vốn tỉnh giao bổ sung..., UBND huyện đã xin ý kiến của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, thống nhất với Thường trực HĐND huyện phân bổ, giao chi tiết cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

3. Về công tác quản lý, điều hành ngân sách năm 2024

Để thực hiện tốt các quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương và chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024, Ngày 24/01/2024, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-UBND Quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2024 trên địa bàn huyện; chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện, bám sát dự toán ngân sách đã được giao chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ chi đáp ứng kịp thời những nhiệm vụ cần thiết, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cân đối các khoản chi cho phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị.

4. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4.1. Tồn tại, hạn chế

- Một số sắc thuế đạt thấp như: Thuế tài nguyên đạt 20% dự toán tỉnh giao và đạt 19% dự toán huyện giao, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 36%, tiền cho thuê đất, thuê mặt nước đạt 20%. Kết quả thực hiện giao thu ngân sách của một số đơn vị giao thu còn chậm (*chi tiết tại phụ biểu số 05 đính kèm*).

- Công tác giải ngân thực hiện một số nguồn vốn còn chậm như: Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn trong nước đạt 28%; Chi sự nghiệp môi trường đạt 23%; Chi sự nghiệp khoa học công nghệ đạt 22%; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững vốn sự nghiệp đạt 28%; Chương trình MTQG nông thôn mới vốn sự nghiệp đạt 5%; Chương trình MTQG Phát triển KT-XH vùng triệu đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vốn sự nghiệp đạt 34%; Chi các chương trình mục tiêu nhiệm vụ khác đạt 0%...

4.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Do thời tiết khô hạn, diễn biến bất thường khiến các nhà máy thủy điện trên địa bàn huyện công suất hoạt động thấp nên số thuế tài nguyên thủy điện

phải nộp phát sinh không cao, số thu từ tiền sử dụng đất đạt thấp do chưa triển khai, thực hiện kế hoạch đấu giá đất;

+ Một số nguồn vốn giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn giải ngân chậm là do đang tiến hành tổ chức lập, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nên chưa có khối lượng để giải ngân;

+ Một số dự án khởi công mới được bố trí kế hoạch vốn nhưng do trình tự, thủ tục chuẩn bị đầu tư, GMMB, lựa chọn nhà thầu còn phức tạp cũng gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện giải ngân vốn.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Khả năng thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn chủ yếu do Trung ương và tỉnh trợ cấp, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội;

+ Một số đơn vị, địa phương chưa chủ động, chưa quyết liệt đến công tác thu ngân sách trên địa bàn nộp vào NSNN theo quy định;

+ Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện giao của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời, quyết liệt, hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH
DỰ TOÁN THU, CHI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

I. VỀ THU NGÂN SÁCH

Dự toán thu năm 2024 giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn là mức tối thiểu; căn cứ vào kết quả tình hình phát triển trên địa bàn các xã, thị trấn và kết quả thu ngân sách năm 2024 và các chế độ, chính sách hiện hành, phấn đấu khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách, đảm bảo mức phấn đấu cao hơn dự toán thu ngân sách được HĐND huyện giao. Trước mắt cần tập trung, chỉ đạo một số nhiệm vụ sau:

- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện, Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa, Kho bạc Nhà nước huyện nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung tại Thông tư số 108/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; triển khai áp dụng hóa đơn điện tử, tăng cường quản lý nợ và thu hồi nợ thuế (tại Công văn số 5258/BTC-TCT ngày 22/5/2024 của Bộ Tài chính, Công văn số 2401/UBND-KT ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh Điện Biên);

- Tăng cường thực hiện giải ngân vốn đầu tư công và các nguồn vốn khác năm 2024 trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 2384/CT-UBND ngày 29/5/2024 tạo nguồn thu từ hoạt động đầu tư bằng nguồn vốn Nhà nước và các nguồn vốn khác;

- Tăng cường công tác quản lý tài sản công, quản lý sử dụng đất từ khâu quy hoạch sử dụng đất, đấu giá, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định;

- Chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa phối hợp chặt chẽ với phòng, ban chuyên môn trong công tác quản lý thu thuế; chỉ đạo quản lý thu thuế đối với công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác;

- Đối với khoản nợ thuế: Tiếp tục thực hiện Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 và Nghị quyết số 94/2019/QH14; Thực hiện tập trung rà soát, phân loại đối tượng và các khoản tiền nợ, tiền chậm nộp, tiền phạt chậm nộp làm cơ sở đôn đốc thu tiền thuế nợ.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phối hợp với Kho bạc Nhà nước huyện tiếp tục đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thu hồi theo biên bản kiểm tra xét duyệt quyết toán hằng năm.

II. VỀ CHI NGÂN SÁCH

1. Nhiệm vụ chi đầu tư

- Thực hiện theo Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước. Đảm bảo đúng quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/Q Đ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

- Tập trung phân bổ vốn cho các công trình dự án tiếp chi, các công trình đã có khối lượng để tránh nợ đọng khối lượng XDCCB, hạn chế việc hủy bỏ vốn đảm bảo theo quy định;

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng các công trình, đôn đốc các chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư, nhà thầu, kịp thời tháo gỡ những khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện thi công và giải ngân các dự án đảm bảo đúng kế hoạch;

- Tăng cường công tác quản lý giá, kiểm soát việc đăng ký giá, kê khai giá và công bố giá vật liệu xây dựng đảm bảo sát với tình hình thực tế, tránh lãng phí trong công tác quản lý chi phí của các dự án đầu tư.

2. Nhiệm vụ chi thường xuyên

- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện dự toán chi đúng chế độ chính sách trên tinh thần tiết kiệm, thực hiện

các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Căn cứ dự toán HĐND huyện giao, các cơ quan, đơn vị chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng, nâng cao hiệu quả tiết kiệm chi ngân sách;

- Đối với chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định hiện hành;

- Giảm tối đa tổ chức các hoạt động không cần thiết, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, thực hiện công khai trong mua sắm tài sản; công khai trong quản lý, sử dụng tài sản công;

- Đối với kinh phí dự phòng ngân sách đã được UBND huyện giao, các xã, thị trấn chủ động thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước;

- Việc điều chỉnh dự toán thực hiện theo quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật Ngân sách Nhà nước;

- Việc thực hiện cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền: Được áp dụng đối với các nhiệm vụ và theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính;

- Thực hiện tốt việc công khai quyết toán thu, chi ngân sách năm 2023 ở các cấp ngân sách và tất cả các đơn vị dự toán theo đúng quy định về thời gian, nội dung của nhà nước đã ban hành;

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách, thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách đối với các đơn vị dự toán;

- Các đơn vị dự toán chấp hành nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp điều hành dự toán thu, chi 6 tháng cuối năm 2024 của UBND huyện Tủa Chùa./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tài chính Điện Biên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện
- Các ban của HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện;
- Trang Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lương Tuấn Anh